

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, 213; Điều 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 137/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thùy T, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Chí C và chị Nguyễn Thùy T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Chí C và chị Nguyễn Thùy T công nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Minh C1, sinh ngày 20/4/2023. Ly hôn anh C và chị T thỏa thuận, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh C1. Hai bên tự thỏa thuận về cấp dưỡng, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Chí C và chị Nguyễn Thùy T thống nhất không có tài sản chung.

[4] Về công nợ chung: Anh Nguyễn Chí C và chị Nguyễn Thùy T thống nhất không có công nợ chung.

*Về lệ phí: Anh Nguyễn Chí C và chị Nguyễn Thùy T thống nhất mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,

không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Chí C** và chị **Nguyễn Thùy T**.

- Về con chung: Anh **Nguyễn Chí C** và chị **Nguyễn Thùy T** có 01 con chung là **Nguyễn Ngọc Minh C1**, sinh ngày 20/4/2023. Ly hôn anh **C** và chị **T** thoả thuận, chị **T** là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Minh C1**. Hai bên tự thoả thuận về cấp dưỡng, không yêu cầu giải quyết.

Anh **C** có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh **Nguyễn Chí C** và chị **Nguyễn Thùy T** không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh **Nguyễn Chí C** và chị **Nguyễn Thùy T** thống nhất: Anh **C**, chị **T** mỗi người nộp 150.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh **C**, chị **T** đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số 0003357 ngày 16/8/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã Phú Lộc;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cao Văn Sang

